

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2017/HSPT

Ngày: 03-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Văn Tòng

Các Thẩm phán: 1/ Ông Nguyễn Văn Sơn

2/ Bà Nguyễn Thị Thúy Phượng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Hồ Thị Bảo Ngọc** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2017/HSPT ngày 08-5-2017 đối với các bị cáo Nguyễn Khánh N, Phan Thành V (B) do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2017/HSST ngày 31-3-2017 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1/ **Nguyễn Khánh N**, sinh ngày 30-01-1997 tại Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị Kim Đ; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 23-11-2016, thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 16-02-2017. Bị cáo tại ngoại.

2/ **Phan Thành V (B)**, sinh ngày 18-10-1995 tại Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Phan Thành K (chết) và bà Đào Thị M; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 22-11-2016, thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 16-02-2017. Bị cáo tại ngoại.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn có người bị hại là anh Lê Ngọc T không có kháng cáo và không liên quan đến phần kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn, thách thức nhau trên mạng xã hội Facebook nên ngày 27-4-2016, Nguyễn Khánh N và Phan Thành V rủ nhau đi tìm chém anh Lê Ngọc T. N gọi điện thoại mượn cây kiếm tự chế của Nguyễn Khánh D rồi kêu V đến gặp D lấy kiếm cất giữ.

Khoảng 12 giờ ngày 28-4-2016, N điều khiển xe mô tô đến gặp V lấy kiếm và kêu V chở N đi tìm anh T để chém. Khi đến kho đông lạnh “Thanh Mai” thuộc Khu phố A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Tây Ninh, kêu anh T ra nói chuyện nhưng anh T không ra và thấy có camera an ninh nên N, V bỏ đi. Đi được một đoạn thì N kêu V dừng lại để chém T. Đến nơi, V đứng bên ngoài, N rút cây kiếm ra khỏi bao, ném bao kiếm xuống đất, đi vào bên trong chỗ anh T đang ngồi, tay phải cầm cây kiếm chém anh T 01 cái từ trên xuống, anh T đưa tay lên đỡ nên trúng vào cánh tay trái. N đi ra ngoài nhặt bao kiếm tra vào rồi lên xe V chở đi. Anh T được mọi người đưa đi cấp cứu.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 119/2016/TgT ngày 07-7-2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Lê Ngọc T do thương tích gây nên hiện tại là 18%, thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2017/HSST ngày 31-3-2017 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Khánh N và Phan Thành V (B) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng Khoản 2, Điều 104; điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Khánh N** 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giam từ ngày 23-11-2016 đến ngày 16-02-2017.

2. Áp dụng Khoản 2, Điều 104; điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phan Thành V** (B) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và được trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 22-11-2016 đến ngày 16-02-2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, giải quyết vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13-4-2017, bị cáo Nguyễn Khánh N kháng cáo bản án sơ thẩm số 16/2017/HSST ngày 31-3-2017 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 13-4-2017, bị cáo Phan Thành V (B) kháng cáo bản án sơ thẩm số 16/2017/HSST ngày 31-3-2017 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo nhưng không có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo N, bị cáo V, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Bị cáo N, bị cáo V không tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo N ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo để tiếp tục đi học tại trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo V ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo để phụ giúp gia đình vì có cha bị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Khánh N và bị cáo Phan Thành V khai nhận: Do có mâu thuẫn, thách thức nhau trên mạng xã hội Facebook nên khoảng 12 giờ ngày 28-4-2016, Nguyễn Khánh N và Phan Thành V rủ nhau đi tìm chém anh Lê Ngọc T bằng cây kiếm tự chế. Khi gặp anh T đang ngồi, N dùng cây kiếm chém anh T 01 cái từ trên xuống trúng vào tay trái, gây thương tích cho anh T 18%. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo N và bị cáo V về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo N cùng với gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho các bị cáo nên đã áp dụng điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt bị

cáo Nguyễn Khánh N 01 năm tù, xử phạt bị cáo Phan Thành V 09 tháng tù là dưới khung hình phạt, không nặng.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo N và bị cáo V thì thấy rằng: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Khánh N có giao nộp tài liệu xác nhận đang theo học trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo để tiếp tục việc học, bị cáo V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo để phụ giúp gia đình do hoàn cảnh khó khăn, có cha bị bệnh. Xét thấy hành vi của các bị cáo mang tính chất côn đồ, xem thường tính mạng người khác, xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương nên cần xử lý nghiêm mới có tính răn đe và phòng chống tội phạm. Các quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của các bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Khánh N, Phan Thành V phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm mỗi bị cáo 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Khánh N và bị cáo Phan Thành V (B).

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

1/ Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Khánh N, Phan Thành V (B) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng Khoản 2, Điều 104; điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Khánh N** 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án và được trừ thời gian tạm giam từ ngày 23-11-2016 đến ngày 16-02-2017.

Xử phạt bị cáo **Phan Thành V** (B) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án và được trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 22-11-2016 đến ngày 16-02-2017.

2/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/ Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Khánh N, Phan Thành V (B) mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS NDTTN;
- Toà án nhân dân huyện Hòa Thành;
- Công an huyện Hòa Thành;
- Chi cục THADS huyện Hòa Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Văn Tòng

